

Lý thuyết Địa lý 10 bài 4: Thực hành xác định một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lý trên bản đồ

A/ Lý thuyết

1/ Bản đồ

a/ Nội dung bản đồ

- Dựa vào các bản đồ sau em hãy trình bày biểu hiện đối tượng địa lí nào nào?
- Nêu các phương pháp thể hiện
- Trình bày cụ thể về từng phương pháp
- Tên phương pháp? Đối tượng thể hiện
- Khả năng biểu hiện của phương pháp?

* Hình 1: Bản đồ: Công nghiệp điện Việt Nam



- Nội dung biểu hiện: cơ cấu và phân bố ngành công nghiệp điện lực Việt Nam

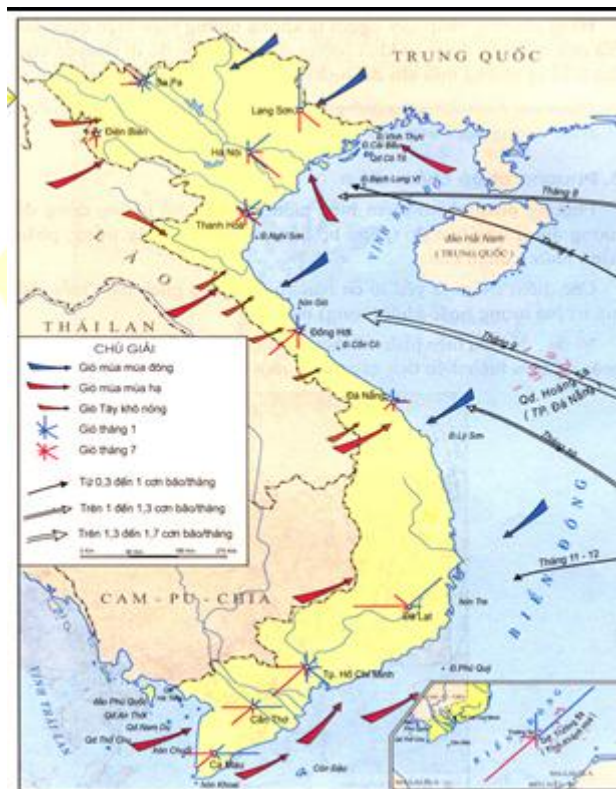
- Phương pháp biểu hiện:

+ Phương pháp kí hiệu: Biểu hiện các: nhà máy thủy điện đang xây dựng, nhà máy thủy điện, nhiệt điện, trạm biến áp 220kv, 500kv

+ Phương pháp kí hiệu đường chuyển động: biểu hiện: Đường dây 500kv sông ngòi

+ Khả năng biểu hiện: Vị trí của các nhà máy thủy, nhiệt điện, các trạm biến áp, số lượng các nhà máy thủy, nhiệt điện, các trạm biến áp.

* Hình 2: Bản đồ: Gió và bão ở Việt Nam



- Nội dung thể hiện: Các loại gió và Đường di chuyển của bão ở Việt Nam

- Phương pháp thể hiện:

+ Kí hiệu đường chuyển động:

+ Gió và bão được thể hiện bằng các mũi tên, hướng của mũi tên chỉ hướng gió: gió Tây Nam, Đông Bắc độ lớn và độ dài chỉ cường độ của gió và bão; màu sắc chỉ chất lượng của gió

+ Phương pháp biểu đồ bản đồ: biểu hiện các hoa gió: chỉ tần suất, hướng, tốc độ của các loại gió các địa phương

+ Khả năng biểu hiện: Hướng chuyển động, tần suất, cường độ các loại gió, bão tác động đến nước ta.

* Hình 3: Bản đồ phân bố dân cư châu Á



- Nội dung thể hiện: Phân bố dân cư châu Á

- Phương pháp thể hiện:

+ Phương pháp chấm điểm thể hiện mỗi điểm chấm tương ứng với 500000 người

+ Phương pháp kí hiệu: thể hiện các đô thị có quy mô từ 5 > 8 triệu người

+ Khả năng biểu hiện: sự phân bố dân cư, và một số lượng dân cư nhất định trên các lãnh thổ ở châu Á

Tên bản đồ	Phương pháp thể hiện			
	Nội dung thể	Tên phương	Đối tượng thể	Khả năng biểu

	hiện	pháp	hiện	hiện
Công nghiệp điện Việt Nam	Cơ cấu và phân bố ngành công nghiệp điện lực Việt Nam	Phương pháp kí hiệu	Biểu hiện các: nhà máy thủy điện đang xây dựng, nhà máy thủy điện, nhiệt điện, trạm biến áp 220kv, 500kv	Vị trí của các nhà máy thủy, nhiệt điện, các trạm biến áp, số lượng các nhà máy thủy, nhiệt điện, các trạm biến áp.
Gió và bão ở Việt Nam	Các loại gió và Đường di chuyển của bão ở Việt Nam	Phương pháp biểu đồ bản đồ	Biểu hiện các hoa gió: chỉ tần suất, hướng, tốc độ của các loại gió các địa phương	Hướng chuyển động, tần suất, cường độ các loại gió, bão tác động đến nước ta.
Bản đồ phân bố dân cư châu Á	Phân bố dân cư châu Á	Phương pháp kí hiệu Phương pháp chấm điểm	Thể hiện các đô thị có quy mô từ 5 > 8 triệu người Thể hiện mỗi điểm chấm tương ứng với 500000 người	Sự phân bố dân cư, và một số lượng dân cư nhất định trên các lãnh thổ ở châu Á

B/ Trắc nghiệm

Câu 1: Dựa vào hình 2.5 – Diện tích và sản lượng lúa Việt Nam, SGK Địa Lí 10 hoặc trang 14 – Nông nghiệp, Atlas Địa lí Việt Nam, có thể thấy các địa phương có diện tích và sản lượng lúa lớn nhất nước thường được tập trung ở

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Các đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ.
- C. Các đồng bằng ven biển Nam Trung Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 2: Dựa vào hình 2.4 – Phân bố dân cư châu Á, SGK Địa Lí 10, có thể thấy các đô thị trên 8 triệu dân của Châu Á tập trung nhiều nhất ở

- A. Vùng ven biển Đông Á.

B. Vùng ven biển Đông Nam Á.

C. Vùng ven biển Nam Á.

D. Vùng trọng tâm châu Á.

Câu 3: Dựa vào hình 2.4 – Phân bố dân cư châu Á ,SGK Địa Lí 10, cho biết cho biết dân cư Châu Á tập trung chủ yếu ở các khu vực nào?

A. Trung tâm châu Á.

B. Tây Á và Tây Nam Á.

C. Bắc Á và Đông Bắc Á.

D. Đông Á và Nam Á.

Câu 4: Dựa vào hình 2.3 gió và bão ở Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 7 - Khí hậu chung, Atlas địa lý Việt Nam, cho biết tháng 7 hướng gió nào có tần suất lớn nhất thổi vào Hà Nội?

A. Gió Đông.

B. Gió Tây.

C. Gió Đông Nam.

D. Gió Tây Nam.

Câu 5: Dựa vào hình 2.3 gió và bão ở Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 7 - Khí hậu chung, Atlas địa lý Việt Nam, cho biết gió Tây khô nóng tập trung hoạt động ở khu vực nào?

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

B. Bắc Trung Bộ.

C. Tây Nguyên.

D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 6: Dựa vào hình 2.3 gió và bão ở Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 7 - Khí hậu chung, Atlas địa lý Việt Nam, cho biết tần suất bão ở Việt Nam có điểm nào dưới đây?

A. Bão đổ vào ven biển Bắc Bộ có tần suất lớn nhất nước.

B. Bão đổ vào ven biển Bắc Trung Bộ có tần suất lớn nhất nước.

C. Bão đổ vào duyên hải Nam Trung Bộ có tần suất lớn nhất nước.

D. Bão đổ vào ven biển Nam Bộ có tần suất lớn nhất nước.

Câu 7: Dựa vào hình 2.3 gió và bão ở Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 7 - Khí hậu chung, Atlas địa lý Việt Nam, có thể thấy thời gian mùa bão ở nước ta có đặc điểm

A. Chậm dần từ Bắc vào Nam.

B. Chậm dần từ Nam ra Bắc.

C. Miền Bắc và miền Nam của bão sớm còn miền Trung bão muộn.

D. Miền Trung có bão sớm còn miền Bắc và miền Nam của bão muộn.

Câu 8: Dựa vào hình 2.2 - Công nghiệp điện Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 17 - Công nghiệp năng lượng, Atlas địa lý Việt Nam có thể thấy các nhà máy nhiệt điện lớn nhất nước ta là

A. Na Dương và Ninh Bình.

B. Phả Lại và Bà Rịa.

C. Phú Mỹ và Thủ Đức.

D. Phả Lại và Phú Mỹ.

Câu 9: Dựa vào hình 2.2 - Công nghiệp điện Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 17 - Công nghiệp năng lượng, Atlas địa lý Việt Nam có thể thấy nhà máy thủy điện lớn nhất của nước ta thuộc vùng kinh tế

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ

B. Bắc Trung Bộ.

C. Tây Nguyên

D. Đông Nam Bộ

Câu 10: Dựa vào hình 2.2 - Công nghiệp điện Việt Nam SGK Địa Lí 10 hoặc trang 17 - Công nghiệp năng lượng, Atlas địa lý Việt Nam có thể thấy các nhà máy thủy điện của nước ta chủ yếu tập trung ở khu vực

A. Đồng bằng Sông Hồng.

B. Bắc Trung Bộ.

C. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

D. Đồng bằng sông Cửu Long.



Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	D	C	B	B	A	D	A	C

Mời bạn đọc tham khảo thêm nhiều tài liệu ôn tập Địa lý lớp 10 khác như:

Trắc nghiệm Địa lý 10: <https://vndoc.com/trac-nghiem-dia-ly-10>

Giải bài tập Địa Lý 10: <https://vndoc.com/giai-bai-tap-dia-ly-10>



vndoc